

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TUY PHONG  
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **95/2020/HS-ST**  
Ngày 25/9/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHONG, TỈNH BÌNH THUẬN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* bà Huỳnh Hải Âu

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông: Từ Thanh Phương

2. Bà: Trần Thị Hà.

- **Thư ký phiên tòa:** bà Nguyễn Thị Kiêm Uyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa:** ông Trần Hải Điền - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 99/2020/TLST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 101/2020/QXXST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

**Nguyễn Đình V**, tên gọi khác: Bình; Giới tính: Nam; sinh năm: 1995, tại tỉnh Bình Thuận. Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: thôn L2, xã HM, huyện T, tỉnh Bình Thuận. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: thợ nhôm sắt; Cha: Nguyễn Vũ L, sinh năm 1972 và mẹ: Trần Thị T, sinh năm 1974; Anh, chị, em ruột: có 01 người, sinh năm 1994; Vợ: Trần Kim Th, sinh năm 1994; Con: 01 người, sinh năm 2016.

Tiền án: 01 tiền án. Ngày 26 tháng 9 năm 2017 bị Tòa án nhân dân Quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 6 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”, chấp hành xong hình phạt ngày 27 tháng 9 năm 2018 (chưa xóa án tích).

Tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt ngày 10 tháng 6 năm 2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Những làm chứng:** Huỳnh Văn R, sinh năm 1988. Địa chỉ: khu phố HT1, thị trấn PRC, huyện T, tỉnh Bình Thuận (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Nguyễn Đình V sinh năm 1995 là đối tượng nghiện ma túy. Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 10 tháng 6 năm 2020, V đi đến khu vực sau hăng nước đá Hưng Phú thuộc khu phố MT3, thị trấn PRC, huyện T gặp một người thanh niên không (không rõ lai lịch) mua 03 tép heroin với giá 290.000 đồng. V cất giấu heroin trong gói thuốc Scott cầm trên tay đi đến khu phố MT2, thị trấn PRC, huyện T đứng nói chuyện với Huỳnh Văn R. Đến khoảng 10 giờ ngày 10.6.2020 Công an huyện T phối hợp với Công an thị trấn PRC tiến hành tuần tra tại khu vực bờ kè thuộc khu phố MT2, thị trấn PRC, huyện T phát hiện Nguyễn Đình V có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra hành chính phát hiện V có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tang vật thu giữ của bị cáo V gồm: 01 gói thuốc lá hiệu Scott bên trong gói thuốc có 01 gói nylon bị vỡ thành cục, bên trong gói nylon có 03 đoạn ống nhựa màu vàng sọc trắng, hàn kín hai đầu, kích thước 02cm x 01cm, bên trong mỗi đoạn ống nhựa có chứa chất rắn dạng nén.

-Tại bản Kết luận giám định số 623/KLGD-PC09 ngày 18 ngày 6 tháng 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự-Công an tỉnh Bình Thuận, kết luận: Mẫu M gửi đến giám định có khối lượng 0,1342 gam là Heroin.

-Tại Cáo trạng số 105/CT-VKS-TP ngày 09 tháng 9 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo Nguyễn Đình V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

-Tại phiên tòa sơ thẩm:

+ Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T vẫn giữ nguyên quyết định truy tố theo Cáo trạng số 105/CT-VKS-TP ngày 09/9/2020. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo từ 15 tháng đến 21 tháng tù.

+ Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo không nói lời nói sau cùng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Ngoài ra, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định pháp luật.

[2] Về chứng cứ buộc tội bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đình V đã khai nhận bị cáo bắt đầu sử dụng ma túy từ tháng 02 năm 2020. Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 10 tháng 6 năm 2020, bị cáo đi đến khu vực sau hăng nước đá Hưng Phú thuộc thị trấn PRC, huyện T gặp một người thanh niên không rõ lai lịch mua 03 tép heroin với giá 290.000 đồng. Bị cáo cất giấu heroin trong gói thuốc Scott cầm trên tay

đi đến khu vực bờ kè thuộc khu phố MT2, thị trấn PRC đứng nói chuyện với Huỳnh Văn R. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang bị cáo đang tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị cáo khẳng định những lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra là hoàn toàn tự nguyện, đúng sự thật, bị cáo không bị bức cung và Cáo trạng truy tố là đúng, không oan cho bị cáo.

Lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Dù cơ sở để Hội đồng xét xử xác định bị cáo Nguyễn Đình V mua ma túy là Heroin nhằm mục đích sử dụng, khối lượng 0,1342 gam Heroin nên Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Đình V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố đối với hành vi của bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo Nguyễn Đình V là công dân có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được pháp luật luôn nghiêm cấm hành vi sử dụng, tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng vì bản thân bị cáo là người sử dụng ma túy nên bị cáo đã bất chấp pháp luật tìm mua ma túy để sử dụng thì bị bắt quả tang khi đang tàng trữ 0,1342 gam Heroin. Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, đe dọa nghiêm trọng đến an toàn, trật tự công cộng, sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của nòi giống cũng như ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo có 01 tiền án về tội “cướp giật tài sản” chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội do lỗi cố ý, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự thuộc trường hợp “tái phạm” quy định tại điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) cần được áp dụng cho bị cáo.

Với tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, trên cơ sở cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[5] Xử lý vật chứng:

Đối với toàn bộ mẫu vật được hoàn lại sau giám định gồm: 03 đoạn ống nhựa màu vàng sọc trắng và 0,0750 gam heroin còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 623, 01 gói nylon và 01 vỏ thuốc lá hiệu Scott là vật cầm lưu hành và vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Đối với người thanh niên ở khu vực sau hăng nước đá Hưng Phú, thị trấn PRC, huyện T, Bình Thuận đã bán Heroin cho Nguyễn Đình V do chưa rõ lai lịch nên sẽ tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

[7] Về quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt là tương xứng với mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là có căn cứ nên được chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ Luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[1] Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đình V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[2] Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình V 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10 tháng 6 năm 2020.

[3] Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ mẫu vật được hoàn lại sau giám định gồm: 03 đoạn ống nhựa màu vàng sọc trắng và 0,0750 gam heroin còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 623; 01 gói nylon và 01 vỏ thuốc lá hiệu Scott được niêm phong trong phong bì số 02.

(Tất cả vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11 tháng 9 năm 2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện T và Chi cục Thi hành án dân sự huyện T).

[4] Về án phí hình sự sơ thẩm: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Đình V phải chịu 200.000đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: bị cáo Nguyễn Đình V có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện T;
- Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Huỳnh Hải Âu**

